

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HS-ST

Ngày: 19-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Minh Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trương Văn Nhân**

Ông Hoàng Bá Song

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hương Lý** - là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 02/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Th** (Chuột), sinh ngày: 14/11/1986 tại Đồng Nai; Nơi ĐKNKTT: xã PN, huyện ĐQ, tỉnh ĐN; Chỗ ở hiện nay: 10A CMTT, phường 8, thành phố ĐL, tỉnh LD; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Nguyễn Minh Ph, sinh năm 1966; Con bà Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1966; Anh chị em ruột: có 05 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Tiền án - Tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 10/10/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

- Người bào chữa:

Luật sư Nguyễn Th V, thuộc Văn phòng Luật sư QT – Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng bào chữa cho bị cáo. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị Th2. Sinh năm: 1966

Trú tại: Số 9, khu dân cư 10, ấp 2, xã PN, huyện ĐQ, tỉnh ĐN. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 10 phút ngày 10/10/2017, tại số 10A Cách mạng tháng tám, Phường 8, thành phố Đà Lạt, Công an tỉnh Lâm Đồng bắt quả tang Nguyễn Thị Th sinh năm 1986 trú tại ấp 2, xã PN, huyện ĐQ, tỉnh ĐN đang tàng trữ ma túy trong phòng ngủ của Th (nhà trọ) 17 gói nylon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (Th khai là ma túy đá), đã được niêm phong.

Quá trình điều tra Th khai nhận: bản thân Th là người sử dụng ma túy đá từ năm 2014, ngày 07/10/2017 Th gọi điện thoại cho một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 40.000.000 đồng tiền ma túy đá, H đồng ý bán và thỏa thuận với Th thuê khách sạn để H cho người mang ma túy đá đến giao và nhận tiền. Th đồng ý, ngày 09/10/2017 Th thuê phòng số 01 khách sạn HT ở đường Yersin phường 9, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Sau đó, Th báo cho H biết, H nói Th cứ ở khách sạn. Khoảng 06 giờ ngày 09/10/2017 có một người Th niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đến khách sạn gặp Th, người Th niên này giới thiệu là người của H đến đưa cho Th một chiếc vali, Th mang chiếc vali này vào phòng khách sạn đã thuê để kiểm tra thì thấy trong vali ngoài mấy bộ quần áo cũ còn có nhiều gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng, Th biết là ma túy đá. Sau đó, Th liền đưa cho người Th niên này số tiền 40.000.000 đồng để ma túy tại khách sạn và điện thoại cho một người tên Bo ở Đà Lạt, Lâm Đồng (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mượn một chiếc cân tiểu ly. Đến chiều ngày 09/10/2017, Th nhờ Hoàng Thảo Duy Ph là em kết nghĩa đang ở trọ cùng Th đến gặp Bo để lấy cân tiểu ly. Ph đến gặp Bo ở ngoài đường Phan Đình Phùng Đà Lạt và được Bo đưa cho một chiếc hộp giấy (loại hộp đựng điện thoại) bên trong có cH cân tiểu ly (Ph không biết bên trong hộp giấy đựng gì và không biết việc tàng trữ mua bán ma túy của Th). Sau đó, Ph mang về chỗ trọ của Th. Đến 19 giờ ngày 09/10/2017 Th đến khách sạn lấy số ma túy mua được của H vào buổi sáng cùng ngày mang về tại phòng ngủ của mình tại số 10A Cách mạng tháng Tám, Phường 8, thành phố Đà Lạt, đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 10/10/2017 khi Th đang ngồi trên giường để cân, kiểm tra lại số lượng ma túy đã mua của H thì bị cơ quan công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Cũng trong quá trình điều tra, Th khai nhận mua số ma túy trên mục đích để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời, nếu không bị phát hiện thì sẽ bán ma túy và thu lợi từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Ngày 12/10/2017, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng có Kết luận giám định số 1618/GD-PC54, kết luận:

Mẫu tinh thể đựng trong 17 gói nylon trong đó bao gồm 14 túi nylon; 01 túi nylon đựng 19 gói nylon nhỏ; 01 túi nylon đựng 21 gói nylon nhỏ và 01 túi nylon đựng 20 gói nylon nhỏ được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 139,5250g, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Vật chứng cơ quan điều tra thu giữ và chuyển sang Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/01/2018 gồm: 01 phong bì đã niêm phong số 1618/2017 có dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, bên ngoài có ghi vụ: Nguyễn Thị Th (1986), hộ khẩu thường trú: ấp 2, xã Phú Ngọc, Định Quán, Đồng Nai. QĐTC: 179 ngày 10/10/2017, hoàn mẫu 133,4843(g); 01 phong bì số 1618/2017 có dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, bên ngoài có ghi vụ: Nguyễn Thị Th (1986), hộ khẩu thường trú: ấp 2, xã Phú Ngọc, Định Quán, Đồng Nai. QĐTC: 179 ngày 10/10/2017, bao gói; 01 Chứng minh nhân dân số 271839671 mang tên Nguyễn Thị Th; 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xám xanh; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu trắng; 01 điện thoại Iphone màu vàng trắng; 01 cân tiểu ly điện tử màu trắng; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xét xử bị cáo Nguyễn Thị Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị áp dụng điểm e khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th từ 15 năm đến 16 năm tù, áp dụng khoản 5 Điều 194 phạt bổ sung từ 30.000.000đ đến 50.000.000đ; Xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo không KH nại bản cáo trạng, khai nhận do bị nghiện ma túy nên bị cáo đã mua ma túy về để bán lại nhằm kiếm lời để có tiền sử dụng ma túy cho bản thân.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, khai báo thành khẩn, đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 07/10/2017 Nguyễn Thị Th đã gọi điện hỏi mua ma túy đá của một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 40.000.000 đồng mang về phòng ngủ tại số 10A CMTT, phường 8, thành phố ĐL, LĐ, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến 00 giờ 10 phút ngày 10/10/2017 thì bị bắt quả tang với khối lượng ma túy đã được giám định là 139,5250g, là Methamphetamine.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai nhân chứng, biên bản giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Th đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

[2] Xét tính chất của vụ án, mức độ hành vi do bị cáo gây ra:

Bị cáo biết rất rõ việc mua bán ma túy là hành vi trái pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo đã thể hiện coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, tình trạng người nghiện ma túy ngày càng phổ biến, các loại tội phạm khác gia tăng xuất phát từ tệ nạn ma túy đang gia tăng làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm các tội liên quan đến ma túy. Bị cáo mua bán ma túy loại Methamphetamine với số lượng 139,5250g là rất lớn, nên bị cáo phải chịu hình phạt theo quy định, cách ly bị cáo khỏi cuộc sống cộng đồng một thời gian dài nhằm trừng trị, răn đe giáo dục và phòng ngừa chung thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cần xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Thị Th đã thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[4] Bị cáo mua bán ma túy với số lượng lớn, nhằm mục đích bán kiếm lời, bị cáo có tài sản nên áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự xử phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo và phạt gấp hai lần số tiền bị cáo đã mua ma túy.

[5] Vật chứng vụ án:

Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Th: 01 Chứng minh nhân dân số 271839671 mang tên Nguyễn Thị Th; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu trắng; 01 điện thoại Iphone màu vàng trắng.

Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xám xanh vì bị cáo đã sử dụng điện thoại này để giao dịch mua ma túy.

Các vật chứng khác thu giữ gồm 01 cân tiểu ly điện tử màu trắng; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy không có giá trị và số ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã có công văn số 1205/CSĐT(PC47) ngày 13/10/2017 gửi các ngân hàng, trong đó có Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) chi nhánh Lâm Đồng yêu cầu tạm ngừng các giao dịch tài khoản của Nguyễn Thị Th, ngày 16/10/2017 Chi nhánh Ngân hàng Sacombank tại Lâm Đồng có Công văn số 482/2017/CV-CNLD gửi Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng là đã thực hiện phong tỏa số tiền 625.214.701 đồng trong tài khoản của Nguyễn Thị Th. Quá trình điều tra xác minh, Cơ quan điều tra chứng minh được số tiền này là tài sản hợp pháp của bị cáo tuyên trả lại bị cáo nhưng tiếp tục duy trì công văn của Công an tỉnh Lâm Đồng để đảm bảo thi hành án. Tại phiên tòa, bị cáo đề nghị sau khi thi hành các khoản tiền của bản án, số tiền còn lại đang gửi tại Chi nhánh Ngân hàng Sacombank tại Lâm Đồng, bị cáo ủy quyền cho mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị Th2 nhận để giải quyết công việc gia đình, nội dung này thuộc thẩm quyền của Ngân

hàng nên sau khi thi hành các khoản tiền theo bản án đã tuyên thì bà Th2 liên hệ với Ngân hàng để được giải quyết theo thẩm quyền.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm e khoản 3, khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thị Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Thị Th 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/10/2017.

Phạt bổ sung đối với Nguyễn Thị Th số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Tiếp tục duy trì công văn số 1205/CSĐT(PC47) ngày 13/10/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng gửi Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) chi nhánh Lâm Đồng yêu cầu tạm ngừng các giao dịch tài khoản của Nguyễn Thị Th với số tiền 625.214.701 đồng trong tài khoản của Nguyễn Thị Th để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Th: 01 Chứng minh nhân dân số 271839671 mang tên Nguyễn Thị Th; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu trắng; 01 điện thoại Iphone màu vàng trắng.

Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xám xanh.

Tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 phong bì đã niêm phong số 1618/2017 có dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, bên ngoài có ghi vụ: Nguyễn Thị Th (1986), hộ khẩu thường trú: ấp 2, xã Phú Ngọc, Định Quán, Đồng Nai. QĐTC: 179 ngày 10/10/2017, hoàn mẫu 133,4843(g); 01 phong bì số 1618/2017 có dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, bên ngoài có ghi vụ: Nguyễn Thị Th (1986), hộ khẩu thường trú: ấp 2, xã Phú Ngọc, Định Quán, Đồng Nai. QĐTC: 179 ngày 10/10/2017, bao gói; 01 cân tiểu ly điện tử màu trắng; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm. Người liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan.

Nơi nhận:

- VKSNDTC, TANDTC;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- CQ THAHS Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Trại tạm giam – CA Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Luật sư;
- Phòng KTNV;
- Lưu Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thị Minh Hương